

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: 03 tuần

(Từ 28/10/2024 đến 15/11/2024)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động:

Lĩnh vực phát triển	Mã hóa mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
	a. Phát triển vận động :			
1. Phát triển thể chất	MT1:	Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng: + Trẻ trai: 15,9 – 27,1 kg + Trẻ gái: 15,3 – 27,8 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 106,1 – 125,8 cm + Trẻ gái: 104,9 – 125,4 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng. - Ăn đầy đủ các chất theo thực đơn, ngủ đủ giấc. - Phối hợp với cha mẹ trẻ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
	MT2:	Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	+ Hô hấp: Hít vào thở ra. + Tay: Đưa tay ra phía trước, sau. + Bụng: Đứng quay người sang bên. + Chân - bật: Đưa chân ra các phía. Bật đưa chân sang ngang.	* Hoạt động thể dục sáng. - Tập các động tác thể dục theo cô. * Hoạt động học - Tập bài tập phát triển chung.
	MT13:	Trẻ biết chạy 18m trong khoảng thời	MT13:	Trẻ biết chạy 18m trong khoảng thời

		gian 10s. (CS12)		gian 10s. (CS12)
	b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.			
	MT21:	Trẻ kể được một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày. (CS19)	MT21:	Trẻ kể được một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày. (CS19)
	MT23:	Trẻ biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ và khi tay bẩn. (CS15)	- Tập luyện kỹ năng: Tự rửa tay bằng xà phòng. - Tập luyện một số thói quen tốt về sức khỏe.	* Hoạt động ăn. - Tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn trưa, sau khi đi vệ sinh.
2. Phát triển nhận thức	a. Khám phá khoa học			
	MT47:	Trẻ biết phân loại một số đồ dùng thông thường theo chất liệu công dụng. (CS96)	- Đặc điểm công dụng và cách sử đồ dùng, đồ chơi. - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo và cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - Phân loại những đồ dùng đó theo 2- 3 dấu hiệu.	* Hoạt động học. Tìm hiểu một số kiểu nhà Tìm hiểu về một số đồ dùng trong sinh hoạt hàng ngày
	MT49:	Trẻ loại được một đối tượng không cùng nhóm đối với các đối tượng còn lại. (CS115)	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng.	Tìm hiểu về một số đồ dùng trong sinh hoạt hàng ngày
	b. Làm quen với toán			
	MT54:	Trẻ nhận biết được con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10. (CS104)	- Các chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 10. - Đếm và nói đúng số lượng ít nhất đến 10. - Đọc các chữ số từ 1 đến 9 và chữ số 0. - Chọn thẻ chữ số tương ứng (hoặc viết)	* Hoạt động học. Đếm đến 7, nhận biết các nhóm có 7 đối tượng, nhận biết số 7.

			với số lượng đã đếm được.	
MT57:	Trẻ biết tách 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm. (CS105)	- Gộp, tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.		* Hoạt động học. - Tách gộp trong phạm vi 6
MT59:	Trẻ biết cách đo độ dài và nói kết quả đo. (CS106)	- Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau. - Đo độ dài các vật, so sánh để đạt kết quả đo. - Đo dung tích các vật, so sánh và để đạt kết quả đo. - Một số dụng cụ để đo, đong.		* Hoạt động học. - Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau
c. Khám phá xã hội				
MT67:	Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân. Tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình, địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện.	- Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình. - Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình.		* Hoạt động đón, trả trẻ, hoạt động học: - Trò chuyện với trẻ về các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình.
a. Nghe				
MT72:	Trẻ hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi.	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa. - Các từ khái quát, từ trái nghĩa chỉ tên gọi, đặc		- Hoạt động học: + Đặc điểm, tên gọi, ích lợi của các đồ dùng gia đình.

3. Phát triển ngôn ngữ	(CS63)	điểm, tính chất, công dụng, hành động, hiện tượng gần gũi quen thuộc... và các từ biểu cảm. - Các loại vật nuôi trong gia đình, các loại rau, các loại quả khi có yêu cầu.	+ Phân loại các đồ dùng gia đình - Hoạt động chơi: + Trò chơi học tập: Phân loại đồ dùng theo chất liệu, công dụng.
	MT73: Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ. (CS64)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè theo nhiều cách khác nhau (nghe trên đài, nghe cô đọc, nghe các bạn đọc.....) - Trò chuyện, trao đổi về nội dung truyện, thơ, đồng dao, ca dao mà trẻ được nghe	*Hoạt động học: Truyện: Gà tơ đi học. *Hoạt động chiều: Nghe các bài thơ, đồng dao về chủ đề. - Đọc đồng dao, ca dao có trong chủ đề.
	b. Nói:		
	MT76: Trẻ sử dụng được các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày. (CS66)	- Các từ biểu cảm thể hiện cử chỉ nét mặt phù hợp với yêu cầu hoàn cảnh giao tiếp, các từ loại: danh từ, động từ, tính từ, trạng từ... thông dụng. - Từ ngữ phù hợp (từ biểu cảm, hình tượng...) để trò chuyện, thảo luận, nhận xét.	* Hoạt động góc, chơi theo ý thích: - Cho trẻ đọc sách, truyện. - Đọc sách, truyện cho trẻ nghe.
c. Làm quen với đọc, viết			

	MT100:	Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt. (CS91)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận dạng các chữ cái và phát âm đúng các âm đó. - Phân biệt sự khác nhau giữa chữ cái và chữ số. - Nhận biết các chữ cái trong sinh hoạt và trong các hoạt động hàng ngày. 	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm quen chữ cái e, ê. - Trò chơi với chữ cái e, ê.
a. Phát triển tình cảm				
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	MT101:	Trẻ nói được một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình. (CS27)	<ul style="list-style-type: none"> - Nói thông tin cơ bản về cá nhân như: - Họ và tên trẻ, tên các thành viên trong gia đình. - Địa chỉ nhà: Tổ, thôn, xã, huyện, tỉnh. - Số điện thoại gia đình hoặc số điện thoại của bố, mẹ... 	<p>*Hoạt động đón trẻ - thể dục sáng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng cô về tên trẻ, tên các thành viên trong gia đình. Nói được địa chỉ nhà, số điện thoại của bố mẹ.
	MT111:	Trẻ thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè. (CS37)	<ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm chia sẻ giúp đỡ bạn. 	<p>* Hoạt động chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - An ủi bạn bè người thân khi họ bị ốm, buồn. - Chúc mừng sinh nhật bạn. - Hoan hô, cổ vũ bạn .
	MT117:	Trẻ biết chủ động giao tiếp với bạn bè và người lớn gần gũi. (CS43)	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động đến nói chuyện, sẵn lòng trả lời các câu hỏi trong giao tiếp với những người gần gũi. - Giao tiếp thoải mái, tự tin. 	<p>* Hoạt động đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với bạn bè, cô giáo. <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động trò chuyện giao tiếp cùng cô cùng bạn.
b. Phát triển kỹ năng xã hội:				

	MT128: Trẻ nói được khả năng và sở thích của bạn và người thân. (CS58)	- Nói đúng khả năng của một số người gần gũi.	*Hoạt động đón trẻ: Cho trẻ kể về sở thích của bản thân, của bạn bè, người thân trong gia đình trẻ.
	MT137: Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng.	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ, trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường.	* Hoạt động học: Giáo dục kỹ năng sống: Bé ngăn nắp, gọn gàng

a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật.

5. Phát triển thẩm mỹ	MT142: Trẻ nhận ra giai điệu (vui, buồn, êm dịu) của bài hát hoặc bản nhạc. (CS99)	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	* Hoạt động học: Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh. * Hoạt động đón trẻ: Nghe các bài hát trong chủ đề
	MT143: Trẻ hát đúng giai điệu bài hát dành cho các bé mầm non. (CS100)	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm các bài hát.	* Hoạt động học: Hát: Cả nhà thương nhau * Hoạt động góc, hoạt động chiều: Hát các bài hát trong chủ đề.

b. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình:

	MT148: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán để tạo thành bức tranh, phối hợp các kỹ năng nặn; xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục.	* Hoạt động học: - Vẽ ngôi nhà của bé
--	--	--	---

		hòa, bố cục cân đối.		
c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật:				
MT149.	Trẻ biết đặt tên mới cho đồ vật, câu chuyện, đặt lời mới cho bài hát. (Cs 117)	- Đặt lời theo giai điệu bài hát, bản nhạc quen thuộc(một câu hoặc 1 đoạn) - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	* Âm nhạc: - NDTT: Hát: Cả nhà thương nhau - NDKH: Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh. <hr/> TCAN: Tai ai tinh.	

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: GIA ĐÌNH CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 28/10/2024 đến 01/11/2024)

Kế hoạch tuần tuần 7:

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (28/10)	Thứ 3 (29/10)	Thứ 4 (30/10)	Thứ 5 (31/10)	Thứ 6 (01/11)
Đón trẻ - Chơi - Thể dục sáng	<p>- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. Trao đổi với phụ huynh về trẻ.</p> <p>- Chơi theo ý thích.</p> <p>- Quan sát góc nổi bật của chủ đề. Trò chuyện về chủ đề. Nghe các bài hát về chủ đề.</p> <p>* Thể dục sáng: (Tập kết hợp bài hát “Cả nhà thương nhau”)</p> <p>+ ĐT hô hấp: Thổi bóng bay.</p> <p>+ ĐT tay 2: Đánh chéo hai tay ra phía trước, sau.</p> <p>+ ĐT bụng 3: Đứng nghiêng người sang hai bên.</p> <p>+ ĐT chân - bật 1: Đưa chân ra các phía. Bật về các phía.</p> <p>* Điểm danh: Kiểm tra cá nhân cho trẻ.</p>				
Hoạt động học	<p>* Thể dục: VĐCB: - Chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh TCVD - Bật qua suối nhỏ</p>	<p>* Làm quen với chữ cái - Làm quen với chữ cái e, ê.</p>	<p>* Làm quen với toán: Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau</p>	<p>* Âm nhạc: - NDTT: Hát: Cả nhà thương nhau - NDKH: Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh. +TCÂN: Tai ai tinh</p>	<p>*Tạo hình: Vẽ ngôi nhà của bé (đề tài)</p>
Hoạt động góc	<p>Góc phân vai: - Chơi gia đình. - Bán hàng.</p> <p>Góc xây dựng: -Xếp nhà, hàng rào, vườn hoa.</p> <p>Góc tạo hình: -Vẽ tranh về gia đình.</p> <p>Góc âm nhạc - Biểu diễn các bài hát về gia đình.</p> <p>Góc học tập - thư viện: - Làm sách tranh về gia đình.</p>				

	Góc khoa học - thiên nhiên: - Gieo hạt, chăm sóc cây.. Quan sát sự nảy mầm của cây.				
Hoạt động ngoài trời	<p>* Hoạt động có chủ đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạo chơi trên sân, quan sát bầu trời, thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát vườn rau. - Hoạt động lao động: Nhặt lá trên sân trường. - Hoạt động với máy vi tính <p>* Trò chơi vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bánh xe quay. - Gia đình gấu. - Rồng rắn lên mây. <p>* Chơi tự chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi với sỏi, lá cây. - Chơi với đồ chơi ngoài trời. - Vẽ theo ý thích trên sân. 				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh - Bật qua suối nhỏ	- Em bé, mẹ bé bé	- Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo	- Cả nhà thương nhau - Lung linh	- Ngôi nhà, bức tranh
Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ 				
Chơi - Hoạt động theo ý thích	<p>* Ôn luyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn: Chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh - Ôn: Làm quen với chữ cái e, ê. - Ôn: Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo - Ôn hát: Cả nhà thương nhau. - Ôn: Vẽ ngôi nhà của bé <p>* Chơi - Hoạt động theo ý thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. 				
Trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét- nêu gương - Vệ sinh - trả trẻ. 				

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: NGÔI NHÀ GIA ĐÌNH BÉ Ở

Thời gian thực hiện: 1 tuần
(Từ ngày 04/11/2024 đến 08/11/2024)

Kế hoạch tuần 8:

Thứ	Thứ 2 (04/11)	Thứ 3 (05/11)	Thứ 4 (06/11)	Thứ 5 (07/11)	Thứ 6 (08/11)
Thời điểm					
Đón trẻ	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Phát hiện ra chủ đề mình đang khám phá. Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Chơi theo ý thích.				
Thể dục sáng	- Tập thể dục sáng. (Tập kết hợp bài hát nhà của tôi) ĐT hô hấp 3: Thổi nơ bay. ĐT tay 4: Đánh chéo hai tay ra hai phía trước, sau. ĐT bụng 5: Quay người sang bên. ĐT chân - bật: Nâng cao chân gập gối - Bật tiến về phía trước. - Điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân..				
Hoạt động học	Thể dục VĐCB: - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh TCVD: Về đúng nhà	Làm quen với chữ cái: Trò chơi với chữ cái e, ê	Khám phá xã hội: Tìm hiểu về ngôi nhà bé ở	Giáo dục kỹ năng sống Bé gọn gàng, ngăn nắp	Làm quen với toán: Đo độ dài các vật bằng 1 đơn vị đo. So sánh và diễn đạt kết quả đo.
Hoạt động góc	Góc đóng vai: - Chơi gia đình. - Cửa hàng. Góc xây dựng: - Xếp ngôi nhà, vườn hoa, hàng rào. Góc tạo hình: - Vẽ ngôi nhà bé yêu. Góc âm nhạc: - Biểu diễn các bài hát về gia đình. Góc học tập - thư viện: - Xem sách về các kiểu nhà. - Làm sách tranh về ngôi nhà gia đình ở. Góc khoa học - thiên nhiên: - Chăm sóc cây xanh.				

	- Chơi với cát, nước.				
Hoạt động ngoài trời	<p>Hoạt động có chủ đích :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạo chơi trên sân, quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát ngôi nhà. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn rau. - Hoạt động với máy vi tính <p>Trò chơi vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển trứng. - Tung bóng. - Mèo đuổi chuột. <p>Chơi tự chọn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi với đồ chơi ngoài trời. - Vẽ tự do trên sân. 				
Chuẩn bị tiếng Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Về đúng nhà 	<ul style="list-style-type: none"> - Cái ghé - Bếp ga - Bộ ấm chén 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh trí ngôi nhà - Đồ dùng gia đình . 	<ul style="list-style-type: none"> - Gọn gàng - Ngăn nắp 	<ul style="list-style-type: none"> - So sánh - Diễn đạt kết quả đo
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ 				
Chơi - Hoạt động theo ý thích	<ul style="list-style-type: none"> * Ôn luyện - Ôn: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Ôn: Trò chơi với chữ cái e, ê - Ôn: Trò chuyện về ngôi nhà bé ở. - Ôn: Thực hành bé gọn gàng, ngăn nắp - Ôn: Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau * Chơi - Hoạt động theo ý thích: - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. 				
Trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ. 				

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 11/11/2024 đến 15/11/2024)

Kế hoạch tuần 9:

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (11/11)	Thứ 3 (12/11)	Thứ 4 (13/11)	Thứ 5 (14/11)	Thứ 6 (15/11)
Đón trẻ - Chơi - Thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none">- Đón trẻ vào lớp cất đồ dùng đúng nơi qui định.- Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Phát hiện ra chủ đề mình đang khám phá.- Cho trẻ chơi theo ý thích.- Tập thể dục sáng:<ul style="list-style-type: none">+ ĐT hô hấp 3: Thổi bóng bay.+ ĐT tay 3: Đánh xoay tròn hai cánh tay (cuộn len).+ ĐT bụng 2: Đứng quay người sang hai bên.+ ĐT chân - bật 1: Đưa chân ra các phía- Bật về các phía.- Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Chạy 18m trong khoảng thời gian 10 giây. TCVD: Chuyền bóng	Làm quen với văn học: Kể chuyện sáng tạo: ba cô gái	Làm quen với toán: Đo dung tích các vật bằng một đơn vị đo. So sánh kết quả đo.	Âm nhạc: - NDTT: Biểu diễn văn nghệ: Cả nhà thương nhau, cháu yêu bà, ngôi nhà mới - NDKH: Nhà mình rất vui - TCÂN: Tai ai tinh.	Khám phá khoa học: Tìm hiểu về một số đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống
Hoạt động góc	<p>Góc phân vai:</p> <ul style="list-style-type: none">- Chơi gia đình.- Cửa hàng bán đồ dùng trong gia đình. <p>Góc xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Xếp, lắp ghép một số đồ dùng gia đình. <p>Góc tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tô màu một số đồ dùng trong gia đình. <p>Góc âm nhạc:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hát một số bài hát, bài thơ có nội dung về chủ đề. <p>Góc học tập - thư viện:</p>				

	<ul style="list-style-type: none"> - Làm sách tranh về chủ đề gia đình. - Xem tranh ảnh về chủ đề. <p>Góc khoa học- thiên nhiên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát sự phát triển của cây, chăm sóc cây, nhổ cỏ, lau lá... 				
Hoạt Động ngoài trời	<p>* Hoạt động có chủ đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, trò chuyện về thời tiết mùa thu. - Quan sát cây xanh trong sân trường. - Lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân chơi. - Hoạt động với máy vi tính <p>* Trò chơi vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gia đình gấu - Rồng rắn lên mây - Kéo co <p>* Chơi tự chọn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm đồ chơi từ vật liệu phế thải. Vẽ theo ý thích, chơi đồ chơi ngoài trời. 				
Chuẩn bị tiếng Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy 18m trong khoảng thời gian 10 giây, chuyển bóng 	<ul style="list-style-type: none"> - Ba cô gái, cái chậu, con nhện 	<ul style="list-style-type: none"> - Đo dung tích các vật bằng một đơn vị đo 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả nhà thương nhau, cháu yêu bà, ngôi nhà mới 	<ul style="list-style-type: none"> - đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ 				
Chơi - Hoạt động theo ý thích	<p>* Ôn luyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn: Chạy 18m trong khoảng thời gian 10 giây - Ôn: truyện: Ba cô gái - Ôn: Đo dung tích các vật bằng một đơn vị đo. So sánh kết quả đo - Biểu diễn văn nghệ một số bài trong chủ đề - Ôn: Tìm hiểu một số đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống <p>* Chơi - Hoạt động theo ý thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi với đồ chơi thông minh. - Chơi tự do ở góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. 				

Trả trẻ	- Nhận xét -Nêu gương. - Vệ sinh- Trả trẻ.
----------------	---

Đông Sơn, ngày 25 tháng 10 năm 2024
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lý Thị Xâm